

Số: 71/2018/QĐST-HNGĐ

Can Lộc, ngày 02 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 72/2018/TLST-HNGĐ ngày 17/7/2018 giữa anh Nguyễn Thanh N; Sinh năm: 19xx; Địa chỉ: Xóm x, xã Thường N1, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh và chị Trần Thị H; Sinh năm: 19xx; Địa chỉ: Xóm x2, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/7/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/7/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh N và chị Trần Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của anh Nguyễn Thanh N và chị Trần Thị H cụ thể như sau:

- Về quyền trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn: Anh N và chị H có 03 con chung là Nguyễn Thị Trà G, sinh ngày 18/10/20xx, Nguyễn Trung K, sinh ngày 23/01/20xx và Nguyễn Hoàng S, sinh ngày 03/9/20xx. Anh N và chị H thoả thuận sau khi ly hôn chị H được quyền trực tiếp nuôi Nguyễn Thị Trà G và Nguyễn Trung K đến khi các con thành niên hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; Anh N được quyền trực tiếp nuôi Nguyễn Hoàng S đến khi con thành niên hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh N không phải cấp dưỡng nuôi Nguyễn Thị Trà G và Nguyễn Trung Kiên. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi Nguyễn Hoàng S.

- Về tài sản chung: Anh N và chị H tự giải quyết về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh N và chị H thỏa thuận anh N chịu trách nhiệm nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí mà anh N đã nộp theo biên lai số 0004354 ngày 17/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc.

Anh N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Công nhận sự thỏa thuận của anh N, chị H và Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Can Lộc cụ thể như sau:

Chị H chịu trách nhiệm trả toàn bộ nợ gốc và lãi phát sinh cho Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Can Lộc của khoản nợ 12 triệu đồng mà vợ chồng vay ngày 29/9/2015, lãi suất 0.75%/tháng, hạn trả nợ là ngày 17/9/2020 như biên bản thỏa thuận về việc trả nợ giữa các bên lập ngày 17/7/2018.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- UBND xã Thường Nga;
- UBND xã Thanh Lộc;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC

Thẩm phán

Ngô Thị Thanh